

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần dược Đồng Nai
- Dự toán: Mua máy ép vi bầm khô 250 mm
- Tên gói thầu: Mua máy ép vi bầm khô 250 mm
- Nguồn vốn: Vốn khác
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Số lượng	Xuất xứ
01	Máy ép vi bầm khô 250 mm	<ul style="list-style-type: none">- Máy tạo ra 2 sản phẩm vi PVC/ALU và ALU/ALU- Khô giấy (PVC/ALU): tối đa 250mm.- Động cơ kéo bước: Servo Motor- Chiều dài bước kéo: tối đa 150 mm- Bề mặt làm việc: tối đa 240 x 132mm- Chiều sâu định hình PVC: tối đa 18mm- Chiều sâu định hình ALU: tối đa 10mm- Tốc độ làm việc với PVC: tối đa 60 nhíp/phút	01 cái	Việt Nam

	<ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ làm việc với ALU: tối đa 40 nhíp/phút - Nguồn điện sử dụng: 3 pha -380V-50HZ - Lưu lượng khí nén: 1000 lít/phút - Áp suất khí nén: 7Bar - Lưu lượng nước làm mát: 0,35m³/giờ - Nhiệt độ làm mát: 12-18 độ C - Đường kính phôi định hình: tối đa 400mm – đường kính lõi 76mm - Đường kính nhôm mặt: tối đa 220mm – đường kính lõi 76mm - Khung sườn máy bằng thép được bao che Inox - Linh kiện khí nén Festo, Mac valve - linh kiện điện tiêu chuẩn EU - Bộ điều khiển lập trình PLC thông qua giao diện màn hình cảm ứng màu (Profile/Japan) - Hệ thống định vị vi bằng Corlor sensor - Kích thước: dài tối đa 3700mm, sâu tối đa 720mm <p>(kèm 01 bộ khuôn mẫu, hệ thống làm mát, số lô, thùng đồ nghề, tài liệu hướng dẫn)</p>		
--	--	--	--

1.3. Các yêu cầu khác

- Địa điểm lắp đặt: Công ty cổ phần dược Đồng Nai.
- Nhà thầu có giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối (nếu là đơn vị cung cấp).
- Nhà thầu phải có chứng chỉ xuất xứ hàng hóa (CO) và chứng chỉ chất lượng hàng hóa (CQ) khi bàn giao thiết bị.
- Nhà thầu phải thực hiện huấn luyện, đào tạo cho người sử dụng.
- Nhà thầu phải cung cấp tài liệu hướng dẫn lắp đặt, vận hành và bảo trì.
- Nhà thầu phải bảo hành tối thiểu 12 tháng.
- Thời gian bảo trì: bảo trì định kỳ 03 tháng/ lần trong suốt thời gian bảo hành
- Nhà thầu phải bố trí cán bộ kỹ thuật có mặt trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo có sự cố.
- Thời gian giao hàng không quá 90 ngày kể từ khi hợp đồng ký kết giữa

hai bên có hiệu lực.

Mục 2. Bản vẽ

- Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Thời gian kiểm tra: Ngay sau khi hàng hóa được giao đến Công ty cổ phần dược Đồng Nai.
- Cách thức tiến hành kiểm tra: Hai bên tiến hành kiểm tra hàng hóa căn cứ theo yêu cầu của hợp đồng đã ký kết và các tài liệu có liên quan.
- Mọi chi phí liên quan đến việc kiểm tra, thử nghiệm, nghiệm thu do Nhà thầu thanh toán.
- Những hàng hóa không đạt yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm Nhà thầu phải thay thế bằng những hàng hóa khác tương ứng và được Công ty cổ phần dược Đồng Nai chấp nhận.
- Nhà thầu tham gia dự thầu phải có bản cam kết toàn bộ thiết bị máy đồng bộ khi lắp đặt là sử dụng được ngay không phải mua thêm bất kỳ phụ kiện nào khác.
- Nhà thầu tham gia dự thầu phải có bản cam kết về bảo đảm chất lượng và chịu hoàn toàn trách nhiệm về mặt chất lượng đối với hàng hóa tham dự thầu để cung cấp cho đơn vị sử dụng.